TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHATRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc** **————————————**

Bản án số: 184/2023/HNGĐ-ST
Ngày 22 tháng 12 năm 2023
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Ngọc Yến Anh**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lưu Văn Có**
Ông **Đào Thanh Tùng**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đào Minh Tuấn** – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa*: Ông **Nguyễn Giỏi Mạnh Phi** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 884/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp *"Ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Lâm Thu N** - Sinh năm: 1988;

Nơi cư trú: Tổ ... Tây B, phường Vĩnh H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

Địa chỉ liên hệ: Số ... đường B khu đô thị Lê Hồng P, phường H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Hoàng Phi B** - Sinh năm: 1979;

Nơi cư trú: Tổ ... Tây B, phường Vĩnh H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 12/10/2023, nguyên đơn bà Lâm Thu N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và ông Nguyễn Hoàng Phi B tự nguyện kết hôn năm 2007, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Quá trình chung sống, chúng tôi phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cải vã, cuộc sống gia đình trở nên căng thẳng. Nhận thấy mâu thuẫn giữa vợ

chồng tôi ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên tôi yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Hoàng Phi B.

Về con chung: Chúng tôi có 02 *(Hai)* con chung là Nguyễn Hoàng Bảo H, sinh ngày 27/12/2007 và Nguyễn Hoàng Bảo L, sinh ngày 28/02/2010. Do tôi không có điều kiện trực tiếp chăm sóc con chung nên có nguyện vọng giao 02 con chung cho ông Bảo trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau ly hôn.

Về cấp dưỡng: Tôi tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung, với số tiền 2.500.000 đồng/tháng/cháu *(Hai triệu năm trăm ngàn đồng/tháng/cháu),* cho đến khi các cháu lần lượt tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Chúng tôi tự thỏa thuận, nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định.

** Tại biên bản lấy lời khai đề ngày 20/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, bị đơn ông Nguyễn Hoàng Phi B trình bày:*

Tôi và bà Lâm Thu N tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2007, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn kéo dài do không có tiếng nói chung. Nay, cô N yêu cầu ly hôn thì tôi đồng ý.

Về con chung: Chúng tôi có 02 *(Hai)* con chung là Nguyễn Hoàng Bảo H, sinh ngày 27/12/2007 và Nguyễn Hoàng Bảo L, sinh ngày 28/02/2010. Hiện nay, các con chung đang sinh sống cùng tôi nên tôi có nguyện vọng được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các cháu, sau khi ly hôn.

Về cấp dưỡng: Tôi thống nhất việc cô N cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 2.500.000 đồng/tháng/cháu.

Về tài sản chung, nợ chung: Chúng tôi tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại phiên tòa:

1. Nguyên đơn bà Lâm Thu N và bị đơn ông Nguyễn Hoàng Phi B đều vắng mặt.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đều chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, bà Lâm Thu N được ly hôn ông Nguyễn Hoàng Phi B; Về con chung: Giao 02 *(Hai)* con chung là Nguyễn Hoàng Bảo H, sinh ngày 27/12/2007 và Nguyễn Hoàng Bảo L, sinh ngày 28/02/2010 cho ông Nguyễn Hoàng Phi B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, sau khi ly hôn; Về cấp dưỡng: Bà N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, với số tiền

2.500.000 đồng/tháng/cháu *(Hai triệu năm trăm ngàn đồng/tháng/cháu),* cho đến khi các cháu lần lượt tròn 18 tuổi; Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết; Về án phí: Nguyên đơn chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét ý kiến trình bày của đương sự và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lâm Thu N và bị đơn ông Nguyễn Hoàng Phi B vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự có tên nêu trên.

[2] *Về quan hệ hôn nhân và gia đình*:

Bà Lâm Thu N và bị đơn ông Nguyễn Hoàng Phi B tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2007, tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 95, ngày đăng ký: 07/9/2007. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Qua lời khai của các đương sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quan hệ hôn nhân giữa bà N và ông B không hạnh phúc do không tìm được tiếng nói chung, làm phát sinh nhiều mâu thuẫn kéo dài mà không thể hàn gắn được. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy mục đích hôn nhân của bà N và ông B không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Lâm Thu N là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] *Về con chung*:

Bà Lâm Thu N và bị đơn ông Nguyễn Hoàng Phi B có 02 *(Hai)* con chung là Nguyễn Hoàng Bảo H, sinh ngày 27/12/2007 và Nguyễn Hoàng Bảo L, sinh ngày 28/02/2010. Hiện nay, các cháu đang sinh sống ổn định cùng với ông B. Hơn nữa, các đương sự thống nhất giao hai con chung cho ông B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các cháu, sau khi ly hôn. Và điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của các con chung tại Đơn trình bày nguyện vọng của cháu Bảo H và Bảo L. Do vậy, Hội đồng xét xử tiếp tục giao 02 *(Hai)* con chung là Nguyễn Hoàng Bảo H, sinh ngày 27/12/2007 và Nguyễn Hoàng Bảo L, sinh ngày 28/02/2010 cho ông B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau khi ly hôn, là hợp lý.

[4] *Về cấp dưỡng:*

Bà Lâm Thu N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung, với số tiền 2.500.000 đồng/tháng/cháu *(Hai triệu năm trăm ngàn đồng/tháng/cháu),* cho đến khi con chung lần lượt tròn 18 tuổi. Và ông Nguyễn Hoàng Phi B cũng thống nhất với mức cấp dưỡng này. Đây là sự tự nguyện của các đương sự, không trái với quy định của pháp luật, không trái với đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] *Về tài sản chung, nợ chung*:

Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này các bên đương sự có yêu cầu sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ án khác khi có đơn khởi kiện.

[6] *Về án phí*:

Bà Lâm Thu N phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm (cấp dưỡng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* mà bà N đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2023/0000002 ngày 04/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà Lâm Thu N còn phải nộp số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Lâm Thu N được ly hôn ông Nguyễn Hoàng Phi B.

2. *Về con chung*: Giao 02 *(Hai)* con chung là Nguyễn Hoàng Bảo H, sinh ngày 27/12/2007 và Nguyễn Hoàng Bảo L, sinh ngày 28/02/2010 cho ông Nguyễn Hoàng Phi B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các con, sau khi ly hôn.

Bà Lâm Thu N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; Đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

3. *Về cấp dưỡng:* Bà Lâm Thu N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 *(Hai)* con chung với số tiền 2.500.000 đồng/tháng/cháu *(Hai triệu năm trăm ngàn đồng/tháng/cháu),* cho đến khi các con chung lần lượt tròn 18 tuổi.

Vì lợi ích của các con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, các bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng và người trực tiếp nuôi con chung.

4. *Về tài sản chung, nợ chung*: Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Nếu sau này các bên đương sự có yêu cầu sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ án khác khi có đơn khởi kiện.

5. *Về án phí*: Bà Lâm Thu N phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm (cấp dưỡng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* mà bà N đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2023/0000002 ngày 04/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà Lâm Thu N còn phải nộp số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Ngọc Yến Anh

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS Tp. Nha Trang;
- UBND phường H, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (GCNKH số 95, ngày: 07/9/2007);
- Lưu: Án văn + hồ sơ.